

Số: 1911 /BC-SYT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 4/2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 5/2023

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/12/2022 của Tỉnh ủy Đồng Nai về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Chương trình công tác năm 2023 số 02/CTr-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh;

Sở Y tế Đồng Nai báo cáo kết quả công tác y tế tháng 4/2023 và phương hướng nhiệm vụ tháng 5/2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 4/2023

A. CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Tình hình dịch bệnh trong tháng

1.1. Dịch bệnh COVID-19: Tình hình dịch bệnh có tăng nhẹ, số ca mắc mới ghi nhận trên địa bàn tỉnh và số ca nặng, nguy kịch, số ca bệnh tử vong do COVID-19 tăng nhẹ so với cùng kỳ; so với tháng trước, cụ thể từ ngày 20/3/2023 – 16/4/2023 ghi nhận **10** trường hợp mắc bệnh trên địa bàn tỉnh, tăng 25% so với tháng trước (**08** ca), trong đó **02** ca nặng, nguy kịch, tăng 200% so với tháng trước (**00** ca), 00 ca bệnh tử vong do COVID-19. Các ca bệnh rải rác trên địa bàn chưa ghi nhận ổ dịch lớn.

Từ đầu năm 2023 đến nay, ghi nhận tổng số 32 ca mắc mới; không ghi nhận ca tử vong do COVID-19. Lũy kế đến hiện tại trên địa bàn tỉnh đã ghi nhận 424.832 ca mắc, 1.983 ca bệnh tử vong do COVID-19.

1.2. Sốt xuất huyết (A90):

Từ ngày 17/03/2023 – 13/4/2023, ghi nhận **231** ca mắc sốt xuất huyết giảm 44.5% so với tháng trước (**334** ca); trong đó trẻ em $\leq 15t$ là 148 ca, chiếm 64.07%. **Không** ghi nhận ca tử vong.

Tính từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 1.249 ca mắc sốt xuất huyết Dengue nhập viện (trong đó trẻ em $\leq 15t$ là 726 ca, chiếm 58%), giảm 5% so với cùng kỳ năm 2022 (1.320 ca). Trong đó, có 01 ca tử vong, bằng 1/2 so với cùng kỳ năm 2022 (02 ca).

1.3. Sởi:

Trong tháng 4/2023 không ghi nhận ca mắc sởi, không ghi nhận ca tử vong do sởi. Tích lũy từ đầu năm 2023, ghi nhận 01 ca mắc sởi, không ghi nhận ca tử vong.

1.4. Sốt rét:

Trong tháng không ghi nhận ca mắc sốt rét. Không ghi nhận ca tử vong do sốt rét.

Số xét nghiệm thực hiện trong tháng: 904 mẫu, cộng dồn 3.255 mẫu.

1.5. Tay chân miệng (TCM):

Số ca mắc tay chân miệng trong tháng 4/2023 là 68 ca, giảm 08 ca so với tháng trước (76 ca đã điều chỉnh bổ sung) và giảm 54,05% so với tháng cùng kỳ năm 2022 (148 ca). Không ghi nhận ca tử vong do Tay chân miệng.

So với tháng trước, số ca mắc tăng ở 04/11 huyện, TP: Định Quán, Biên Hòa, Xuân Lộc, Thống Nhất, giảm ở các địa phương còn lại.

1.6. Uốn ván:

Số ca mắc uốn ván trong tháng 4/2023 là 01 ca. tăng 01 ca so với cùng kỳ năm 2022 (00 ca). Không ghi nhận uốn ván sơ sinh.

Tính từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh ghi nhận cộng dồn 01 ca

1.7 Tả (A00); Thương hàn (A01); Viêm màng não do não mô cầu (A39); Cúm A (H5N1), Zika, Cúm, Liên cầu lợn ở người, Ho Gà, Uốn ván: Trong tháng không ghi nhận trường hợp mắc bệnh.

2. Hoạt động phòng, chống dịch

Tình hình dịch bệnh COVID-19 tăng nhẹ so với các tháng trước; dịch Sốt xuất huyết có dấu hiệu giảm nhẹ. Sở Y tế tiếp tục tham mưu các cấp thẩm quyền, đồng thời chỉ đạo các Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị y tế thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình để triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19, Sốt xuất huyết chủ động trên địa bàn tỉnh và duy trì các giải pháp phòng, chống dịch Sởi, Tay chân miệng... Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc và hóa chất đáp ứng kịp thời cho công tác phòng, chống dịch, cụ thể:

Ngành y tế duy trì cập nhật, đánh giá tình hình dịch bệnh trong nước và trên thế giới, thực hiện tốt công tác dự báo để tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh các biện pháp phòng, chống dịch cụ thể, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả. Sẵn sàng kịch bản ứng phó các tình huống dịch có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh, kể cả đối với tình huống xấu nhất, không để bị động, lúng túng khi dịch COVID-19 quay trở lại.

2.1 Dịch bệnh COVID-19

Trong tháng 4/2023, tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh tăng trở lại, tuy nhiên vẫn được kiểm soát có hiệu quả, kiểm soát tốt sự lây lan của dịch trong cộng đồng.

Đánh giá cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn duy trì ở cấp độ 1 (màu xanh), tuy nhiên các ca nhiễm mới đang có xu hướng gia tăng, người dân cũng có biểu hiện chủ quan, mất cảnh giác với dịch bệnh, tình hình tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của người dân đã chậm lại đáng kể. Với việc miễn dịch giảm dần theo thời gian cùng với sự xuất hiện liên tục của các biến chủng mới có thể tạo điều kiện để dịch bệnh bùng phát trở lại.

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2116/BYT-DP ngày 12/4/2023 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Thực hiện Quyết định số 1331/QĐ-BYT ngày 10/3/2023 của Bộ Y tế về việc Ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2023.

Tiếp tục thực hiện Công điện 1669/CD-BYT ngày 12/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh và Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; đẩy mạnh tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh, duy trì hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, tránh quan điểm chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

b) Công tác xét nghiệm

Tiếp tục triển khai việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch tại các địa phương: Phối hợp Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh để quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm phù hợp, lấy mẫu xét nghiệm giải trình tự gen các trường hợp có dấu hiệu bất thường.

c) Công tác điều trị.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác 3 tầng điều trị bệnh nhân COVID-19 tại cơ sở y tế, nơi lưu trú. Bên cạnh đó, ngành y tế chủ động sẵn sàng kế hoạch đáp ứng thu dung, điều trị tương ứng với từng cấp độ dịch có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

d) Công tác tiêm chủng

Ngành y tế tiếp tục triển khai quyết liệt hơn nữa công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa phương, có các giải pháp hiệu quả đẩy nhanh công tác tiêm vắc xin trên địa bàn đặc biệt là đối tượng học sinh dưới 12 tuổi. Sẵn sàng kế hoạch triển khai tiêm cho trẻ từ 6 tháng đến dưới 5 tuổi khi có hướng dẫn từ Bộ Y tế.

Tiếp tục triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 53 và 54 trên địa bàn tỉnh cho trẻ từ 5-11 tuổi (đợt 53) và người từ 18 tuổi trở lên (đợt 54);

Toàn tỉnh đã thực hiện tiêm 8.279.844 liều vắc xin phòng COVID-19 cho người dân. Tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID-19 người dân trên địa bàn tỉnh: toàn tỉnh **Mũi 1 và Mũi 2 xấp xỉ đạt 100%; Mũi 3: 55,15%; Mũi 4 (trên tổng số người khuyến cáo tiêm theo hướng dẫn của Bộ Y tế): 73,22%.**

Trong đó các nhóm tuổi:

- Từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1, 2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 63,89%, Mũi 4 (trên số người cần phải tiêm theo khuyến cáo của Bộ Y tế) đạt 73,22%
- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1,2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 46,43%
- Từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1 đạt 90,62% ; Mũi 2 đạt 64,71%

Trong đó 03 huyện, thành phố: Long Khánh, Cẩm Mỹ, Tân Phú có tỷ lệ tiêm mũi 2 vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đạt trên 80%.

d) Công tác hậu cần: Tiếp tục chủ động mua sắm đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men, oxy... đáp ứng với tình hình của dịch trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2.2. Sốt xuất huyết:

Hoạt động xử lý ổ dịch sốt xuất huyết: Tháng 4/2023 phát hiện 49 ổ dịch, giảm 71.4% so với tháng trước (84 ổ dịch) và giảm gấp 1.4 lần so với tháng cùng kỳ 2022 (69 ổ dịch). Trong đó, đã xử lý 69 ổ dịch, tỷ lệ ổ dịch xử lý đạt 100% (69 ổ dịch được xử lý / 69 ổ dịch phát hiện).

Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, rà soát các điểm nóng về dịch bệnh để có biện pháp can thiệp kịp thời; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo dõi, giám sát tình hình dịch trên toàn tỉnh, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ tuyến dưới; phân tích, đánh giá, khoanh vùng các điểm nóng về sốt xuất huyết.

Giám sát hoạt động xử lý ổ dịch tại TP Biên Hòa, các huyện Long Thành, Trảng Bom, Nhơn Trạch; giám sát côn trùng trọng điểm tại huyện Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các văn bản của Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tăng cường phòng, chống dịch Sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh, nhất là vận động người dân chủ động thực hiện “Ngày cuối tuần phòng, chống Sốt xuất huyết”.

Giám sát điều tra ca bệnh; xác minh ca bệnh.

2.3. Sởi, Tay chân miệng: Thực hiện xử lý trường hợp mắc bệnh Sởi tại địa phương khi nhận được thông tin từ tuyến trên, cấp phát Cloramin B cho các hộ gia đình trong khu vực ổ dịch; Theo dõi, giám sát tình hình bệnh Sởi, Tay chân miệng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hoạt động xử lý ổ dịch: Trong tháng 4/2023 phát hiện 02 ổ dịch tay chân miệng, bằng so với tháng trước (02 ổ dịch), giảm 01 ổ dịch so với tháng cùng kỳ (03 ổ dịch). Cộng dồn 04 ổ dịch, tăng 01 ổ dịch so với cùng kỳ 2022 (03 ổ dịch). Tỷ lệ ổ dịch xử lý trong toàn tỉnh đạt 100% (04 ổ dịch được xử lý/ 04 ổ dịch phát hiện)...

2.4. Sốt rét:

- Giám sát dịch tễ và côn trùng được tiếp tục thực hiện tại các xã thuộc vùng sốt rét trọng điểm trên địa bàn tỉnh như Vĩnh Cửu, Tân Phú..., kết quả: Số lam xét nghiệm KSTSR: 58 lam (âm tính); mật độ muỗi chung: 0,493 con/người/giờ, mật độ **Anopheles dirus**: 0,493 con/người/giờ; cấp thuốc điều trị bổ sung: 0 liều.

- Giám sát hồ sơ loại trừ sốt rét tại các trạm Y tế, trung tâm Y tế 2 huyện Vĩnh Cửu, Tân Phú.

- Thực hiện phân phát màn tẩm hóa chất tồn lưu lâu của dự án năm 2022.

- Phối hợp Viện Sốt rét-Ký sinh trùng - Côn trùng trung ương báo cáo tổng kết hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét giai đoạn 2010 – 2022.

- Phối hợp Viện Sốt rét-Ký sinh trùng - Côn trùng thành phố Hồ Chí Minh trong công tác ngoại kiểm mẫu

- Cấp phát thuốc sốt rét, vật tư xét nghiệm cho tuyến Bệnh viện, Trung tâm Y tế các huyện;

- Thu thập số liệu báo cáo tuần, tháng để tổng hợp, theo dõi, báo cáo qua phần mềm ecds-mms tại hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm Thông tư 54.

3. Công tác tiêm chủng mở rộng

Theo dõi thực hiện Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho các Phòng tiêm chủng tư nhân. Tiếp tục tăng cường triển khai tiêm chủng các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, nhất là 08 loại vắc xin cho trẻ em dưới 01 tuổi và phụ nữ, kết quả tiêm chủng cụ thể như sau:

- Kết quả tiêm chủng trẻ em

Tiêm chủng	Tháng 4/2023	Tháng 4/2022	So sánh cùng kỳ
------------	--------------	--------------	-----------------

	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	
BCG	44.600	3.267	7,3	45.729	2.929	6,4	Tăng
VGB <24 giờ	44.600	2.407	5,4	45.729	2.645	5,8	Giảm
Tiêm chủng đầy đủ	44.600	3.377	7,6	45.729	3.556	7,8	Giảm
Trẻ được bảo vệ phòng UVSS	44.600	2.686	6,0	45.729	4.168	9,1	Giảm
MR	38.943	3.705	9,5	41.786	3.484	8,3	Tăng
DPT mũi 4	38.943	2.410	6,2	41.786	3.062	7,3	Giảm

- Kết quả tiêm chủng VAT cho phụ nữ

Tiêm chủng	Tháng 4/2023			Tháng 4/2022			So sánh cùng kỳ
	Tổng số PN	Số PN được tiêm UV2 ⁺	Tỷ lệ (%)	Tổng số PN	Số PN được tiêm UV2 ⁺	Tỷ lệ (%)	
Tổng số PN có thai	38.516	2.765	7,2	40.201	2.846	7,1	tăng

4. Công tác phòng, chống HIV/AIDS

4.1. Tình hình phòng, chống HIV/AIDS

- Trong tháng có 96 ca xét nghiệm trong đó 22 ca dương tính, trong đó phòng khám chuyên khoa HIV/AIDS đang điều trị cho **1.921** bệnh nhân, tăng 27 bệnh nhân so với tháng trước.

Tổng bệnh nhân đang điều trị trên toàn tỉnh: 5.279 bệnh nhân (tăng 09 bệnh nhân so với tháng 02/2023). (tỷ lệ/dân số: 0,15%), duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh được khống chế <0,3% (đạt chỉ tiêu).

4.2. Tình hình điều trị Methadone

- Số cơ sở điều trị: 09 cơ sở.

- Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 1.293/1.404 đạt 92,1% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.

4.3 Hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

- Tiếp tục chỉ đạo khám và điều trị ARV; Khám và điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV/AIDS bằng thuốc PrEP; Điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại đơn vị và toàn tỉnh.

- Thực hiện phân luồng bệnh nhân tới điều trị HIV/AIDS và Methadone, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 trong giai đoạn mới.

- Dự tập huấn xây dựng kế hoạch tối ưu hóa phác đồ điều trị HIV giai đoạn 2024 – 2025 và hướng dẫn thực hiện báo cáo trên hệ thống HMED tại thành phố Cần Thơ; Dự tập huấn Tư vấn tạo động lực do dự án USAID EpiC hỗ trợ tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Vận chuyển vật phẩm y tế dự án Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS tới Trung tâm Y tế huyện Long Thành và TP. Long Khánh.

- Tổ chức Hội nghị triển khai hoạt động năm 2023 của Dự án hỗ trợ kỹ thuật "Quỹ toàn cầu phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2021 – 2023" do Quỹ toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ.

- Tham gia giám sát và hỗ trợ kỹ thuật cho phòng khám ngoại trú HIV/AIDS trẻ em tại bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai.

- Hợp trực tuyến về CQI cùng dự án USAID EpiC; Hợp xét chọn Tổ chức xã hội thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023.

- Làm việc cùng đoàn giám sát, hỗ trợ của Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Làm việc cùng đoàn kiểm toán dự án Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS năm 2022 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Trung tâm Y tế TP. Long Khánh.

- Tham gia Hội thảo triển khai thí điểm Hợp đồng xã hội năm 2023.

- Giám sát dự án AHF tháng 04/2023 tại Trại giam Xuân Lộc và Trung tâm Y tế thành phố Long Khánh.

5. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn tăng cường công tác truyền thông về an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh cho các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm. Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm các đơn vị cung cấp suất ăn cho các bệnh viện dã chiến, khu cách ly tập trung. Tăng cường thực hiện công tác thanh kiểm tra liên ngành, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 4/2023 thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm 1325 cơ sở, trong đó: 1300 cơ sở đạt (chiếm 98.11%), số cơ sở vi phạm là 25 (chiếm 1.89%), phạt tiền 06 cơ sở, số tiền phạt: 49.000.000 đồng, nhắc nhở: 19 đơn vị. Trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

Cấp mới 76 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (52 tuyến huyện, 24 tuyến tỉnh). Công bố mới 04 sản phẩm, 07 đăng ký quảng cáo.

6. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình

- Phối hợp tuyên truyền công tác dân số và phát triển với các ban ngành đoàn thể năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hướng dẫn hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại cộng đồng thuộc đề án 818 trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục thực hiện mô hình lồng ghép nội dung kiểm soát MCBGTKS, giới, bình đẳng giới trong các trường trung học thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Mô hình lồng ghép nội dung kiểm soát MCBGTKS vào hương ước, quy ước của ấp, khu phố, cụm dân cư; Mô hình hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái đề tôn vinh, nâng cao vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Kế hoạch liên tịch truyền thông về công tác dân số và phát triển năm 2023 với báo và đài PTTH Đồng Nai.

- Lập Kế hoạch tổ chức Lễ mít tinh, diễu hành hưởng ứng sự kiện “Quy mô dân số Việt Nam đạt 100 triệu người”

- Tham dự Hội thảo góp ý dự thảo Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình do Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tổ chức tại Cần Thơ; Góp ý các Dự thảo Đề án "Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch" đến năm 2030 và “Quyết định thành lập Hội đồng xét công nhận xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2030”.

- Tổ chức Hội nghị giao chỉ tiêu công tác dân số năm 2023;

7. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe:

- Phối hợp với báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai và các đơn vị trong ngành đẩy mạnh truyền thông phòng chống dịch bệnh, nhất là tuyên truyền về dịch COVID-19, tiêm vắc xin mũi nhắc lại cho người dân, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét, viêm gan vi rút, thủy đậu, cúm, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh Đông xuân và mùa lễ

hội. Hoàn thành Bản tin Sức Khỏe Đồng Nai số 4 năm 2023. Xây dựng đề cương Bản tin Sức Khỏe Đồng Nai số 5 năm 2023.

- Trong tháng 4/2023 có 75 tin bài về y tế được đăng trên báo Đồng Nai; Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai phát sóng 35 tin bài về các hoạt động của ngành Y tế và phòng chống dịch bệnh. Cập nhật tình hình dịch bệnh, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền phòng chống dịch.

8. Công tác kiểm dịch y tế quốc tế

- Thực hiện phối hợp phòng, chống bệnh Đậu mùa khỉ tại các khu vực cửa khẩu tỉnh Đồng Nai.

- Giám sát Vector truyền bệnh Dịch hạch tại các cảng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

- Kiểm dịch tro cốt gửi đi nước ngoài: 08; cấp giấy chứng nhận di chuyển tro cốt trong nước: 09.

- Kiểm tra 100% tàu nhập, xuất cảnh vào các cảng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

9. Một số hoạt động khác

*** Bảo vệ Sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em:**

- Tổng số bệnh nhân đang quản lý: 3689 (TTPL: 1.650; ĐK: 1990; Trầm cảm: 44; RLTT khác: 14).

- Số bệnh nhân tăng trong tháng: 06 (TTPL: 04; ĐK: 02; Trầm cảm (TC): 00; RLTT khác: 00).

- Số bệnh nhân giảm trong tháng: 11 (TTPL: 11; ĐK: 06; Trầm cảm (TC): 05; RLTT khác: 00).

- Duy trì cấp phát thuốc điều trị bệnh nhân tâm thần cộng đồng bổ sung và tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý bệnh nhân tại 170 xã, phường, thị trấn. Tiếp tục triển khai khám sàng lọc trầm cảm tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

*** Phòng chống Đái tháo đường (ĐTĐ) và tăng huyết áp, ung thư:**

- Tiếp tục thực hiện tư vấn bệnh nhân Đái tháo đường, Tăng huyết áp theo kế hoạch (bệnh nhân cũ và bệnh nhân mới).

- Thực hiện duy trì công tác truyền thông về phòng chống ĐTĐ và tăng huyết áp, ung thư bằng nhiều hình thức trên báo, truyền hình, đài phát thanh, pano...

- Duy trì hoạt động quản lý đái tháo đường tại 170 Trạm y tế xã/phường. Tổng hợp số liệu Đái tháo đường quản lý, điều trị tuyến xã và các bệnh viện.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý bệnh nhân tăng huyết áp được thực hiện tại 100% xã, phường; điều trị đạt huyết áp mục tiêu.

- Tiếp tục giám sát công tác phòng, chống ung thư tại các huyện, thành phố Biên Hoà, Long Khánh.

*** Phòng, chống rối loạn thiếu hụt I-ốt:**

- Tiếp tục thực hiện tốt truyền thông tới người dân nhân mua và sử dụng muối i-ốt trên địa bàn toàn tỉnh; Triển khai các giải pháp theo kế hoạch phòng, chống rối loạn thiếu hụt I-ốt năm 2023 trên địa bàn tỉnh. thực hiện giám sát tình hình sử dụng muối I ốt hộ gia đình thường quy tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác truyền thông: In ấn băng rôn cấp phát cho 170 xã/phường/thị trấn; phát thanh trên đài về sử dụng muối và cách bảo quản nhằm nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống thiếu hụt I ốt.

*** Hoạt động Sức khỏe môi trường, Y tế trường học và phòng chống Bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích**

- Quan trắc môi trường trong tháng: 11 cơ sở.
- Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động các doanh nghiệp cộng dồn đến hết tháng 4/2023: 878 cơ sở.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nha học đường.
- Giám sát, lấy mẫu nước cơ sở cấp nước trên 1.000 m³/24h trên địa bàn tỉnh.
- Báo cáo và xây dựng kế hoạch về cộng đồng an toàn cho các huyện.
- Phối hợp với Sở ban ngành Tập huấn An toàn vệ sinh lao động.

B. CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH VÀ CUNG ỨNG THUỐC

1. Công tác khám, chữa bệnh

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, thường trực cấp cứu, đảm bảo nghiêm túc chế độ trực gác thường kỳ tại các cơ sở khám chữa bệnh; quy chế chuyên môn, y đức trong các cơ sở khám chữa bệnh;

- Tiếp tục thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh như thực hiện gói đào tạo và chuyển giao kỹ thuật mới với các bệnh viện chuyên khoa, đa khoa tuyến trên như Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Từ Dũ... Chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh về các trung tâm y tế có giường bệnh thực hiện. Thường xuyên thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, nhất là về chuyên môn khám, chẩn đoán, điều trị bệnh.

- Duy trì thực hiện việc cải cách thủ tục hành chính khám, chữa bệnh cho người có thể bảo hiểm y tế theo luật Bảo hiểm y tế; đường dây nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

- Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh đúng quy trình khám, chữa bệnh, chỉ định xét nghiệm cận lâm sàng, sử dụng thuốc và các thủ tục thanh quyết toán bảo hiểm y tế; Thực hiện nghiêm túc kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong thi hành nhiệm vụ của công chức, viên chức.

- Tổng số lượt khám bệnh trong tháng 4/2023 đạt 480.000 lượt, cấp cứu: 26.000 trường hợp, nhập viện: 28.500 trường hợp. Tổng số lượt khám bệnh cộng dồn khoảng 1.707.000, công suất giường bệnh đạt trên 80%.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn.

- Tham gia đoàn khám bệnh từ thiện tại tỉnh Kampong Cham, Kampong Thom (Vương quốc Campuchia);

* Công tác điều trị bệnh nhân COVID-19:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác 3 tầng điều trị bệnh nhân COVID-19 tại cơ sở y tế, nơi lưu trú. Bên cạnh đó, ngành y tế chủ động sẵn sàng kế hoạch đáp ứng thu dung, điều trị tương ứng với từng cấp độ dịch có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

* Công tác điều trị bệnh nhân Sốt xuất huyết:

Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, rà soát các điểm nóng về dịch bệnh để có biện pháp can thiệp kịp thời; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo dõi, giám sát tình hình dịch trên toàn tỉnh, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ tuyến dưới; phân tích, đánh giá, khoanh vùng các điểm nóng về sốt xuất huyết. Giám sát điều tra ca bệnh; xác minh ca bệnh.

2. Công tác quản lý, cung ứng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất tập trung theo chỉ đạo của UBND tỉnh trong năm 2023 theo kế hoạch phục vụ kịp thời công tác khám chữa bệnh và phòng bệnh cho nhân dân, đảm bảo việc tổ chức đấu thầu được thực hiện theo đúng quy định, công khai, minh bạch.

- Thực hiện tốt công tác mua sắm đảm bảo kịp thời vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men... cho công tác phòng, chống dịch.

- Thực hiện Đấu thầu theo quy định. Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm TTBYT, vật tư y tế đã được phê duyệt chủ trương: Tiến hành phê duyệt danh mục Gói thầu Mua sắm thiết bị y tế cần thiết để phục vụ khám chữa bệnh năm 2022 và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua sắm bổ sung máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh cho Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành;

- Tiếp tục tăng cường đôn đốc các đơn vị quản lý tài sản công, điều chuyển tài sản giữa các đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí theo quy định Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh TTBYT trên địa bàn tỉnh quy định theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn II, nghiên cứu thực hiện giai đoạn III; thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (loại hình quầy thuốc) trên địa bàn tỉnh; các giải pháp có hiệu quả về bình ổn giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

C. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC Y TẾ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Đầu tư trang thiết bị y tế, cơ sở hạ tầng và phát triển y tế cơ sở

- Tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh (chủ đầu tư) tiếp tục thực hiện các dự án tại phụ lục II đã được duyệt theo Kế hoạch số 5463/KH-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh; thống nhất, xác định vị trí đất dự án xây dựng Trung tâm Y tế thành phố Biên Hoà báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chấp thuận; phương án thiết kế xây dựng các trạm y tế theo Thông tư số 32/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế.

- Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố thực hiện thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng mới 56 trạm y tế và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp 46 trạm y tế trên địa bàn tỉnh theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh: Đến nay các trạm y tế xây dựng mới, trạm y tế sửa chữa, cải tạo đã được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và đang trong quá trình thực hiện các bước tiếp theo của dự án: Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án.

- Lập chủ trương đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị y tế cho 20 trạm y tế theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh và dự án mua sắm bổ sung máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ cho tuyến y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thuộc chương trình phục hồi kinh tế xã hội (Sở Y tế làm chủ đầu tư);

- Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố thực hiện hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án thuộc chương trình phục hồi kinh tế xã hội: Đầu tư xây dựng mới 08 trạm y tế (UBND các huyện, thành phố làm chủ đầu tư); dự án nâng cấp, cải tạo phòng khám đa khoa khu vực Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu; Nâng cấp, cải tạo cơ sở sở 2 thuộc Trung tâm y tế huyện Vĩnh Cửu (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư);

- Triển khai kịp thời Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế đến các đơn vị trực thuộc, các cơ sở y tế tư nhân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trang thiết bị, vật tư y tế trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục mua sắm các gói trang thiết bị y tế theo quy định cho các cơ sở y tế công lập kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cử bác sĩ luân phiên từ bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố về trạm Y tế xã, phường, thị trấn làm việc 1-2 ngày/tuần theo định kỳ, phân công bác sĩ trạm y tế xã về làm việc và trực tại Bệnh viện/Trung tâm y tế huyện để nâng cao năng lực chuyên môn. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm duy trì 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc, 100% xã, phường, thị trấn có cơ sở trạm, 100% thôn, bản, ấp có nhân viên y tế hoạt động, 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã.

2. Công tác phát triển công nghệ thông tin trong y tế

- Thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngành y tế năm 2023; lập hồ sơ khám, quản lý sức khỏe người dân địa bàn tỉnh Đồng Nai. Thực hiện Hệ thống thông tin quản lý trạm y tế tại 170 trạm y tế tuyến xã.

- Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án: Xây dựng trung tâm điều hành Y tế thông minh; Xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến với các đơn vị trực thuộc ngành Y tế; Đầu tư thiết bị đầu cuối CNTT phục vụ chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã; Dự án công nghệ thông tin Bệnh án điện tử (EMR);

- Duy trì thực hiện phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tiếp tục thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên địa bàn tỉnh, đến nay đã thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên 90% người dân.

- Triển khai đồng bộ và có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, báo cáo thống kê y tế và các phần mềm thuộc các chương trình y tế dân số: Phần mềm tiêm chủng quốc gia; Phần mềm giám sát và báo cáo bệnh truyền nhiễm; Phần mềm quản lý thông tin người khuyết tật; Phần mềm báo cáo công tác quản lý chất thải y tế, phần mềm Thống kê Y tế.

- Theo dõi quá trình mở rộng hệ thống quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử vào công tác khám chữa bệnh tại TTYT huyện Xuân Lộc.

3. Công tác khám chữa bệnh BHYT

- Thực hiện các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

- Tính đến 17/4/2023, Số người có thẻ BHYT là 2.816.733 người, đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 90,5% dân số, thấp hơn 2,5% so với chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao (93%); *nguồn: số liệu của BHXH tỉnh Đồng Nai.*

- Tiếp tục thực hiện công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người dân. Phổ biến Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ; Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26/10/2018 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan tới HIV/AIDS; Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 31/10/2018 của Bộ Y tế nhằm giúp người dân biết được quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; cán bộ y tế tuyến cơ sở có thể hiểu rõ hơn về những điểm mới trong thực hiện Luật bảo hiểm y tế. Tăng cường các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

- Tiếp tục triển khai, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc thực hiện chính sách khám chữa bệnh người nghèo theo quy định; thực hiện Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết Quy định hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác tổ chức cán bộ và nhân lực y tế

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế Đồng Nai: Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020. Trong thời gian qua, ngành y tế đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020.

- Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1614/UBND-KGVX ngày 01/3/2023 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025 tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh và triển khai, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh nhằm thu hút và giữ nhân nguồn nhân lực y tế.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo bằng nhiều hình thức: rà soát nhu cầu, liên hệ, phối hợp với Trường Đại học Y Dược để mở các lớp đào tạo sau đại học cho CBCCVC ngành Y tế, cử viên chức đào tạo đại học, sau đại học tại các Trường Đại học y dược. Tiếp tục phối hợp với các cơ sở đào tạo để tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho công chức, viên chức ngành y tế, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

- Các đơn vị y tế được Bộ Y tế cấp mã số đào tạo liên tục gồm 06 đơn vị: Sở Y tế, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Y dược Cổ truyền, Bệnh viện Nhi, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành, đa khoa khu vực Định Quán, đa khoa khu vực Long Khánh, tiếp tục tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức y khoa cho các bác sĩ, viên chức y tế.

- Thực hiện chế độ luân phiên hai chiều giữa tuyến huyện và tuyến xã đối với bác sĩ. Có chủ trương, chính sách cải thiện thu nhập cho cán bộ y tế cơ sở để an tâm công tác, gắn bó lâu dài.

5. Công tác thanh, kiểm tra và quản lý hành nghề y dược

- Tiếp tục thực hiện cấp Chứng chỉ hành nghề, Giấy phép hoạt động, Chứng nhận nhà thuốc đạt GPP đúng quy định. Tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động các cơ sở hành nghề y tế tư nhân và tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh và các quy chế chuyên môn cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra 2023 các đơn vị trực thuộc, hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế; Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ... xử lý những sai phạm theo quy định. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Triển khai và cập nhật các văn bản Quy phạm pháp luật về hành nghề y dược và quy chế chuyên môn cho các cơ sở y dược tư nhân trên địa bàn tỉnh.

6. Các hoạt động khác

- Tổng hợp thẩm định danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc thù của các đơn vị và danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc thù thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai quản lý, đề xuất UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc thù thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai quản lý

- Tham mưu báo cáo của BCS Đảng UBND tỉnh và tham gia tiếp Đoàn kiểm tra, giám sát của Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Ban hành Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh

tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/12/2022 của Tỉnh ủy Đồng Nai về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2023.

- Rà soát, đề xuất phân bổ, điều chuyển, quyết định giao thiết bị vật tư y tế, sinh phẩm giữa các đơn vị trong phòng, chống dịch và hoạt động chuyên môn; Rà soát, báo cáo số lượng hiện có, định mức sử dụng máy móc trang thiết bị, vật tư y tế tại đơn vị đối với những tài sản hỗ trợ, tài trợ trong công tác phòng, chống dịch COVID-19;

- Thẩm tra quyết toán năm 2022 các đơn vị trực thuộc;

- Tiếp tục cung cấp số liệu, dữ liệu để phối hợp quy hoạch ngành y tế trong quy hoạch chung của tỉnh giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2050.

- Phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tiếp tục triển khai hoạt động dự án "Thực thi Quyền và Trách nhiệm cho người khuyết tật" (Dự án DIRECT) do Cơ quan USAID tài trợ, đang được VNAH phối hợp với Sở Y tế thực hiện tại Đồng Nai.

- Tham mưu triển khai dự án hỗ trợ cải thiện chất lượng sống của người khuyết tật về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động về cai nghiện ma túy, vệ sinh môi trường, nước thải, chất thải rắn...

- Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên phối hợp tổ chức các hoạt động chào mừng ngày giỗ tổ Hùng Vương; Lễ 30/4 và mừng 01/5.

- Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh...

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG THÁNG 04/2023

1. Triển khai kịp thời các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu các Chương trình, dự án, kế hoạch của ngành.

2. Tiếp tục tham mưu các cấp thẩm quyền và triển khai, chỉ đạo, giám sát thực hiện các giải pháp về phòng, chống dịch COVID-19. Thực hiện tốt công tác điều trị bệnh nhân tại cơ sở điều trị COVID-19 và theo dõi, cách ly điều trị F0 tại nhà. Tăng cường tiêm chủng Vắc xin COVID-19 mũi 3 và mũi 4 cho các đối tượng theo quy định; cho trẻ em từ 5 đến dưới 11 tuổi theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Y tế đảm bảo đúng tiến độ, an toàn tiêm chủng, hiệu quả. cập nhật số liệu tiêm chủng vắc xin lên hệ thống. Tiếp tục thực hiện xét nghiệm tầm soát, sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 cho các đối tượng theo hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế.

Tiếp tục triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 53 và 54 trên địa bàn tỉnh cho trẻ từ 5-11 tuổi (đợt 53) và người từ 18 tuổi trở lên (đợt 54).

3. Tăng cường phòng, chống kiểm soát dịch Sốt xuất huyết: Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, rà soát các điểm nóng về dịch bệnh để có biện pháp can thiệp kịp thời; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo dõi, giám sát tình hình dịch trên toàn tỉnh, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ tuyến dưới; phân tích, đánh giá, khoanh vùng các điểm nóng về sốt xuất huyết, tiến hành các chiến dịch diệt lăng quăng và phun hóa chất diện rộng liên tục tại các điểm nóng và toàn tỉnh. Tiếp tục theo dõi đường cong chuẩn 11 huyện/thành phố, 170 xã, phường, thị trấn. Tăng cường phân tuyến điều trị bệnh nhân Sốt xuất huyết phù hợp theo phân tuyến, hạn chế chuyển tuyến và hạn chế số ca chuyển nặng và tử vong.

4. Thẩm định phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2023 của các đơn vị trực thuộc. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Tiếp tục công tác mua sắm đảm bảo cung ứng đầy đủ vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men đáp ứng kịp thời công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch COVID-19, Sốt xuất huyết...theo quy định, nhất là đảm bảo hoá chất phòng, chống dịch sốt xuất huyết.

6. Duy trì các giải pháp phòng, chống dịch sởi, tay chân miệng, sốt rét...; giám sát chặt chẽ diễn biến và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh xảy ra trong cộng đồng; tăng cường công tác theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời các dịch nguy hiểm như Cúm A (H5N1, H1N1), Zika, H7N9, MERS-CoV, Ebola xuất hiện (nếu có) và bảo đảm an toàn tiêm chủng. Chủ động chuẩn bị cơ sở thuốc phòng, vật tư y tế và các loại vaccin. Tăng cường triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng, nhất là 8 loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi.

7. Triển khai, hướng dẫn thực hiện chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2025 tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh để kịp thời triển khai hiệu quả, đúng quy định Nghị quyết về chính sách hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2023-2025.

8. Phối hợp tốt với Sở Thông tin truyền thông, Báo, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Sốt xuất huyết và các bệnh truyền nhiễm khác, bệnh không lây nhiễm, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư, công trình y tế. Tiếp tục phối hợp Ban QLDAĐT XD, Sở Kế hoạch Đầu tư và UBND các huyện, thành phố trong đầu tư xây dựng mới; sửa chữa cải tạo nâng cấp các trạm y tế theo quy trình đầu tư công theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh, triển khai các dự án chuyển tiếp năm 2022 và các dự án triển khai trong năm 2023 theo kế hoạch. Triển khai các dự án nguồn vốn trung ương theo chương trình phục hồi kinh tế - xã hội. Xây dựng báo cáo chủ trương đầu tư của Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế tại Sân bay Quốc tế Long Thành.

10. Dự thảo danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng không thuộc quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Đề xuất ban hành Quyết định Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc thù thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai quản lý. Thẩm định đề án kinh doanh, cho thuê của các đơn vị trực thuộc gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt.

11. Thẩm tra quyết toán năm 2022 các đơn vị trực thuộc;

12. Tiếp tục thực hiện quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định: Tiếp nhận hồ sơ cấp số tiếp nhận; kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, trang thiết bị theo kế hoạch năm 2023.

13. Tiếp tục thực hiện công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2023 theo kế hoạch đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh, nhất là hoá chất cho công tác phòng, chống Sốt xuất huyết. Tiếp tục thực hiện các dự án mua sắm trang thiết bị y tế cần thiết cho công tác khám, chữa bệnh năm 2023.

14. Đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, tập trung tại các bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn, thức ăn đường phố; hạn chế các không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn. Phối hợp các ngành tổ chức kiểm tra thị trường kinh doanh các loại thực phẩm chức năng. Hạn chế mức thấp nhất số vụ và số người mắc ngộ thực phẩm.

15. Tiếp tục tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nhất trong là khám chữa bệnh BHYT trong năm 2023; đổi mới phong cách thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng người bệnh. Thực hiện hiệu quả đề án bệnh viện vệ tinh và đề án 1816 nhằm phát triển các dịch vụ y tế kỹ thuật cao ở các bệnh viện tuyến tỉnh. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn; Nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến trong khám chữa bệnh.

16. Tiếp tục áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc; có sự phân công, điều phối công việc phù hợp từ tuyến tỉnh đến cơ sở nhằm giảm áp lực

công việc cho đội ngũ cán bộ ngành y tế. Duy trì kiểm tra kết nối, liên thông dữ liệu từ hệ thống HIS tại các đơn vị vào hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Phối hợp Sở Thông tin & Truyền thông thực hiện dự án Chuyển đổi số. Thực hiện đề xuất chủ trương đầu tư các dự án: Xây dựng trung tâm điều hành Y tế thông minh; Xây dựng hệ thống phòng họp trực tuyến với các đơn vị trực thuộc ngành Y tế; Đầu tư thiết bị đầu cuối CNTT phục vụ chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã; Dự án công nghệ thông tin Bệnh án điện tử (EMR);

17. Đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, sáng kiến cải cách hành chính. Rà soát các thủ tục hành chính nội bộ. Rà soát các thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định. Đánh giá công vụ, chỉ số cải cách hành chính năm 2023

18. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm y tế. Tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT theo Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

19. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo kế hoạch. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề, Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, Giấy phép hoạt động KBCB; cấp phép, giấy chứng nhận Lương y và khám chữa bệnh nhân đạo... theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác y tế tháng 4/2023 và phương hướng hoạt động tháng 5/2023 của Sở Y tế Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- VP. Tỉnh Ủy;
- VP. HĐND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc, các phòng CM SYT;
- Lưu: VT, KHTC. Gianglvh/2023/BC.

(báo cáo)



Lê Quang Trung